

Số: 270/2018/QĐST- HNGĐ

M, ngày 24 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 354A/2018/TLST-HNGĐ ngày 14/9/2018 giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh **Nguyễn T**, sinh năm 1982

ĐKKH: Tổ A, PH Đ, thị xã B, tỉnh Quảng Ninh

Đăng ký tạm trú và trú tại: thôn T, xã P, huyện M, tỉnh Hải Dương

- **Bị đơn:** Chị **Nguyễn H**, sinh năm 1983.

ĐKKH: Tổ A, PH Đ, thị xã B, tỉnh Quảng Ninh

Đăng ký tạm trú: thôn T, xã P, huyện M, tỉnh Hải Dương

Trú tại: Thôn X, xã S, huyện M, tỉnh Hải Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn T và chị Nguyễn H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về nuôi dưỡng con chung: Anh T, chị H có hai con chung cháu Nguyễn V, sinh ngày 18/3/2008 và cháu Nguyễn D, sinh ngày 03/7/2012. Anh T, chị H

thỏa thuận, khi ly hôn: Giao cho anh T được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn D; Giao cho chị H được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn V. Thời gian giao nuôi dưỡng con chung kể từ tháng 9/2018 đến khi cả hai con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh T, chị H không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Anh T, chị H đều xác định không có tài sản chung, vay nợ chung. Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí: Anh T tự nguyện chịu cả án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đồng, đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án là 300.000 đồng anh đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện M, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0001839 ngày 13/9/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện M;
- Chi cục THA Dân sự huyện M;
- Nơi thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND xã P, huyện M, tỉnh Hải Dương)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Khánh